

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HSST.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Trung Kiên.

2. Ông Nguyễn Văn Chuyết.

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại phòng xét xử tầng 2 trụ sở Chi cục thuế khu vực Nam Ninh, Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Văn K, sinh năm 1976 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm P, thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phạm Trọng K (đã chết); Con bà Vũ Thị H, sinh năm 1946; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ Phạm Thị H, sinh năm 1979; Có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: Ngày 22/01/2018 TAND tỉnh Nam Định xử phạt Phạm Văn K 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc” (bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 27/7/2017 đến ngày 13/10/2017); Tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 11/12/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh (có mặt).

- Bị hại: Ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1962 (đã chết).

Những người đại diện theo pháp luật của ông Đ:

- Bà Vũ Thị T, sinh năm 1967 (vợ ông Đ); Trú tại: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- Chị Bùi Thị Mai P, sinh năm 1991 (con ông Đ); Trú tại: Thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

- Chị Bùi Thị Phương L, sinh năm 1994 (con ông Đ); Trú tại: Xã L, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- Anh Bùi Đình C, sinh năm 1999 (con ông Đ); Trú tại: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

Những người làm chứng:

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1979 (có mặt).

- Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990 (vắng mặt).

- Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1986 (vắng mặt).

- Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1991 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 11/9/2021, Phạm Văn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki BKS: 18F7 - 7462 chở Nguyễn Thanh T đến nhà anh Đỗ Văn Đ ở TDP Đ, thị trấn C, huyện Trực Ninh xem bóng đá. Đến khoảng 03 giờ 40 phút ngày 12/9/2021, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki BKS: 18F7-7462 chở T theo đường bê tông liên xóm từ TDP Đ để đi về nhà. Khi đi đến khu vực ngã tư giao với đường liên xã Phương Định đi Cổ Lễ (đường WB3) thuộc TDP Đông Đò, thị trấn Cổ Lễ, đoạn đường này có tầm nhìn hạn chế do phía bên trái đường dọc TDP Đông Đò theo hướng K đi là nhà ở của ông Đỗ Văn T. Khi đến ngã tư K vẫn điều khiển xe giữ nguyên tốc độ khoảng 30 km/h theo hướng đi của mình. Do không chú ý quan sát, nhường đường cho phương tiện giao thông khác đi trên đường WB3 nên khi xe K vừa đi vào phần đường liên xã bị xe mô tô nhãn hiệu Dream do ông Bùi Văn Đ điều khiển đi trên đường WB3 hướng từ xã Phương Định - thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh đâm phải, cả hai xe mất lái đổ ra đường, ông Đ, K và T cùng bị ngã ra đường. Ông Đ bị bất tỉnh, K và T bị xây xát nhẹ, tự đứng dậy. Thấy ông Đ nằm bất tỉnh, K sợ trách nhiệm nên bảo T lên xe rồi bỏ chạy về nhà. Đến trưa ngày 12/9/2021, K đến Công an huyện Trực Ninh đầu thú, khai nhận nội dung vụ việc va chạm xảy ra giữa K và ông Đ.

Hậu quả: Ông Đ bị thương được đưa đi cấp cứu, đến ngày 14/9/2021 ông Đ tử vong do chấn thương sọ não.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, sơn màu xanh, biển số 18F7-7462 có số khung: L-050212581, số máy: VN-2125811; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, sơn màu nâu (không treo biển số) có số khung: Y-805713, số máy: HAO8E-0805817; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 360050362979 và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 00020087 đều mang tên Bùi Văn Đ; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số R214639 mang tên Phạm Văn K; 01 giấy đăng kí mô tô, xe máy số 0019253 mang tên Nguyễn Thị H.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 1230/GĐKTHS ngày 21/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định: Ông Bùi Văn Đ chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và phương tiện liên quan: Hướng khám nghiệm là hướng xã Phương Định - TDP Nghĩa Sơn, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Hiện trường được dựng lại: Nơi xảy ra tại ngã tư đường giao nhau giữa TDP Đông Đò và TDP Nam Hà, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, phía bên phải của ngã tư là khu dân cư sinh sống còn bên trái là sông tưới tiêu. Giáp với khu dân cư và sông tưới tiêu là lề đường rộng 1 mét. Mặt đường trục đường liên xã rộng 3 mét, mép đường giao nhau lồi đi vào tổ dân phố Nam Hà rộng 5 mét. Lối vào đường dọc phía bên phải của TDP Đông Đò (đối diện lối vào tổ dân phố Nam Hà) mép đường giao nhau rộng 5 mét. Lòng đường trải bằng bê tông rộng 3 mét. Hiện trường đã bị xáo trộn do quá trình cấp cứu nạn nhân. Mép đường chuẩn là mép đường bên phải từ hướng Phương Định về hướng TDP Nghĩa Sơn. Điểm mốc là góc nhà bên trái nhà ông Đỗ Văn T hướng nhìn từ đường vào nhà.

- Xe mô tô không có BKS: Bị đổ nghiêng bên phải nằm chệch chéo ở giữa ngã tư, nằm hoàn toàn ở phần đường bên phải. Đầu xe quay hướng TDP Nam Hà, đuôi xe quay hướng TDP Đông Đò. Trục bánh xe phía trước cách mép đường chuẩn 1,4 mét, trục bánh xe phía sau cách mép đường chuẩn 0,5 mét, cách điểm mốc 2,7 mét và cách tâm mép đường giao nhau lồi vào TDP Đông Đò 0,6 mét. Trục bánh xe phía trước cách mép đường chuẩn 1,4 mét.

- Xe mô tô BKS 18F7-7462 bị đổ nghiêng bên phải nằm chệch chéo ở lề đường nơi giao nhau giữa đường WB3 với đường sang TDP Nam Hà. Đầu xe quay hướng Tây Nam, đuôi xe quay hướng Đông Bắc. Trục bánh xe phía sau cách mép đường chuẩn 3,6 mét cách trục phía trước xe mô tô không biển kiểm soát là 2,3 mét. Trục bánh xe phía trước cách mép đường chuẩn là 4,3 mét.

- Dải vết cày đứt đoạn có kích thước 0,4 x 0,1 mét: Dải vết cày nằm ở trên mặt đường lồi vào TDP Nam Hà. Vết cày đậm ở hướng TDP Đông Đò và mờ dần ở TDP Nam Hà, nằm chệch chéo theo hướng TDP Đông Đò về TDP Nam Hà.

Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 3,6 mét và cách trục bánh xe phía trước bên phải của xe mô tô không biển kiểm soát 2,1 mét, còn điểm cuối vết cày cách mép đường chuẩn 4 mét.

- Đám máu kích thước 0,3 x 0,3 mét: Không rõ hình, nằm hoàn toàn ở phần đường bên trái. Tâm đám máu cách mép đường chuẩn 2,2 mét và cách trục bánh xe phía trước bên phải của xe mô tô không biển kiểm soát 3 mét.

Sau khi xảy ra tai nạn, Phạm Văn K đã bồi thường cho gia đình ông Đ số tiền 110.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền, có đơn đề nghị xem xét miễn giảm trách nhiệm hình sự cho K và không yêu cầu bồi thường thêm.

Quá trình điều tra xác định:

- Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, sơn màu xanh, biển số 18F7-7462 là xe của vợ K là chị Phạm Thị H, chị H đã mua chiếc xe này của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 (trú tại: TDP L, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định). CSĐT đã trả lại chiếc xe mô tô nêu trên và 01 giấy đăng kí mô tô, xe máy số 0019253 mang tên Nguyễn Thị H cho chị Phạm Thị H.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, sơn màu nâu (không treo biển số) do ông Bùi Văn Đ điều khiển có BKS: 18F6-1224 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô số 00020087, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 360050362979 là xe và giấy tờ của ông Đ. CSĐT đã trả lại xe máy và các giấy tờ nêu trên cho vợ của ông Đ là bà Vũ Thị T quản lý.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét trên.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-TN ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Đ 260 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét nêu trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS: Đề nghị xử phạt Phạm Văn K mức án tù 36 tháng tù đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11-12-2021.

Áp dụng Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt với bản án số: 16/2018/HSST ngày 22/01/2018 của TAND tỉnh Nam Định đã xử phạt bị cáo Phạm Văn K 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”. Buộc bị cáo K phải chấp hành hình phạt của hai bản án, thời hạn tù tính từ ngày 11-12-2021 (bị cáo được trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 27/7/2017 đến ngày 13/10/2017)

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo K đã bồi thường cho gia đình ông Bùi Văn Đ số tiền 110.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trực Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Biên bản thu giữ video, hình ảnh; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Biên bản xác minh tình trạng thương tích; Bản kết luận giám định pháp y tử thi; Biên bản ghi lời khai của nhân chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 12/9/2021, Phạm Văn K điều khiển xe mô tô BKS 18F7-7462 (xe có dung tích xi lanh 100 cm³ - K có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) chở Nguyễn Thanh T đi theo đường bê tông liên xóm hướng TDP Đông Đò, thị trấn Cổ Lễ - TDP Nam Hà, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Khi đi đến khu vực ngã tư giao với đường liên xã WB3 thuộc TDP Đông Đò, thị trấn Cổ Lễ do tầm nhìn hạn chế, K không chú ý quan sát, không nhường đường theo quy định, không giảm tốc độ dẫn đến xe mô tô của K đi vào ngã tư giao nhau đã bị xe mô tô do ông Bùi Văn Đ điều khiển đi trên đường liên xã theo hướng TDP Nghĩa Sơn, thị trấn Cổ lễ - xã Phương Định xô phải. Hậu quả ông Bùi Văn Đ đã chết do bị chấn

thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Sau khi tai nạn xảy ra, Phạm Văn K đã chở T phóng xe bỏ chạy, không đưa ông Đ đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo K đã vi phạm khoản 2, khoản 3 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải; khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ và đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm c khoản 2, Đ 260 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách theo Bản án số: 16/2018/HSST ngày 22/01/2018, TAND tỉnh Nam Định đã xử phạt bị cáo Phạm Văn K 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự ra đầu thú, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; Gia đình bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, các con đều đang đi học, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy: Bị cáo Phạm Văn K điều khiển xe mô tô đi từ đường dong xóm ra ngã tư giao nhau không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường cho xe đi trên đường liên xã, không làm chủ được tốc độ đã bị xe mô tô do ông Bùi Văn Đ điều khiển xô vào, dẫn đến hậu quả ông Đ bị tử vong. Bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Đ 52 BLHS. Vì vậy về hình phạt cần lên mức án nghiêm khắc buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo. Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra tự thú, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, người bị hại cũng có lỗi trong việc gây ra tai nạn giao thông, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy cũng cần giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo K đã bồi thường cho gia đình bị hại 110.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

Sau tai nạn, anh Nguyễn Thanh T bị xây xát ngoài da, tự điều trị khỏi, không yêu cầu K bồi thường nên không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 18F7-7462 và xe mô tô của ông Đ bị hư hỏng nhẹ. Chị H, bà T tự sửa chữa và không yêu cầu K bồi thường nên không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định vì vậy HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Anh Nguyễn Thanh T là người ngồi phía sau xe do K điều khiển, sau khi xảy ra tai nạn, anh T đã tác động K cứu giúp ông Đ và không xúi giục K bỏ chạy, do đó không phạm tội.

[9] Vật chứng: Trả lại cho bị cáo K 01 giấy phép lái xe hạng A1 số R214639 mang tên Phạm Văn K.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn K** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52; Điều 38; Điều 54; Điều 56 BLHS: Xử phạt Phạm Văn K **30 (ba mươi)** tháng tù.

Tổng hợp hình phạt với hình phạt tại Bản án số: 16/2018/HSST ngày 22/01/2018 của TAND tỉnh Nam Định đã tuyên phạt bị cáo Phạm Văn K 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc” (bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 27/7/2017 đến ngày 13/10/2017), buộc bị cáo **Phạm Văn K** phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 12 năm 2021 (bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 27/7/2017 đến ngày 13/10/2017).

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn K.

3. Vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phạm Văn K 01 giấy phép lái xe hạng A1 số R214639 mang tên Phạm Văn K (giấy phép lái xe này đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn K phải nộp 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo:

- Bị cáo Phạm Văn K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Những người đại diện cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đại diện cho bị hại;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng